

Số: 2550/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Minh Hoàng khai thác nguồn nước dưới đất tại công trình giếng khoan MH1, MH2, MH3

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 20/2012/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định giá tối thiểu sản phẩm tài nguyên khai thác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên để tính thuế tài nguyên;

Căn cứ Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 15/4/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 2257/GP-UBND ngày 25/9/2020 của UBND tỉnh;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Minh Hoàng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 391/BC-STNMT ngày 27/8/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Minh Hoàng theo Giấy phép số 2218/GP-UBND ngày 07/8/2017 và Giấy phép số 2257/GP-UBND ngày 25/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình giếng khoan khai thác nước dưới đất MH1, MH2, MH3 của Công ty TNHH Minh Hoàng có Nhà máy cấp nước Yên Mỹ thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cung cấp nước đầu vào cho Nhà máy cấp nước Yên Mỹ tại thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên để xử lý nước sạch, cấp cho sinh hoạt của thị trấn Yên Mỹ với lưu lượng 2.500 m³/ngày đêm (lưu lượng 2.150m³/ngày đêm với mục đích cấp nước cấp nước sinh hoạt; lưu lượng 350m³/ngày đêm cấp nước cho kinh doanh, dịch vụ).

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Cung cấp nước đầu vào cho Nhà máy cấp nước Yên Mỹ tại thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên để xử lý nước sạch, cấp cho sinh hoạt của thị trấn Yên Mỹ với lưu lượng 2.500

m³/ngày đêm (lưu lượng 2.150m³/ngày đêm với mục đích cấp nước cấp nước sinh hoạt; lưu lượng 350m³/ngày đêm cấp nước cho kinh doanh, dịch vụ).

4. Giá tính tiền cấp quyền cho từng mục đích sử dụng:

- G = 2.000 đồng/m³ theo Quyết định số 20/2012/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND tỉnh Hưng Yên.

- G = 3.000 đồng/m³ theo mã nhóm tài nguyên V202 của Bảng giá tính thuế tài nguyên ban hành theo Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 15/4/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên.

5. Tổng số tiền phải nộp: 63.766.500 đồng (Sáu mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

6. Phương án nộp tiền:

- Số tiền phải nộp năm đầu tiên: 27.894.300 đồng;

- Số tiền phải nộp năm thứ hai: 13.797.000 đồng;

- Số tiền phải nộp năm cuối cùng : 22.075.200 đồng.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Hưng Yên.


Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Hưng Yên ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước gửi đến Công ty TNHH Minh Hoàng theo quy định; xử lý việc chậm nộp (nếu có) theo quy định của pháp luật về quản lý thuế; định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12) tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh gửi Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Công ty TNHH Minh Hoàng nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Hưng Yên. Sau khi nhận được giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Công ty TNHH Minh Hoàng gửi 01 bản sao giấy chứng nhận có chứng thực cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 của Nghị định 82/2017/NĐ-CP. Đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hưng Yên; Giám đốc Công ty TNHH Minh Hoàng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; KT1^{LT} 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Bùi Thế Cử